

Số: 25/2026/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 494/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 134/BC-BVHXXH ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội thường trú tại tỉnh Phú Thọ, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc là người dân tộc thiểu số, tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại cơ quan bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo Nghị quyết này bảo đảm đúng đối tượng, đầy đủ, chính xác, công bằng, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

2. Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc đối tượng hỗ trợ theo Nghị quyết này được ngân sách địa phương hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện ngoài mức hỗ trợ do ngân sách trung ương thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hai hay nhiều đối tượng hỗ trợ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này chỉ được lựa chọn hỗ trợ cho một đối tượng.

Điều 3. Hỗ trợ thêm tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

1. Mức hỗ trợ thêm

Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được ngân sách địa phương hỗ trợ thêm 10% trên mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

2. Thời gian hỗ trợ

Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện lựa chọn phương thức đóng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Bảo hiểm xã hội vượt quá ngày 31 tháng 12 năm 2030 thì chỉ được hỗ trợ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Trường hợp người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đã đóng theo phương thức đóng 03 tháng hoặc 06 tháng hoặc 12 tháng một lần hoặc đóng một lần cho nhiều năm về sau theo quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 36 Luật Bảo hiểm xã hội trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì không được hưởng mức hỗ trợ theo Nghị quyết này đối với thời gian đã đóng.

3. Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, được

bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XX, Kỳ họp thứ Ba (kỳ họp thường lệ) thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2026. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin – Công báo;
- Lưu: VT, HC³.

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình